

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Kết quả			Ghi chú
			Nam	Nữ			Điểm môn nghiệp vụ chuyên ngành	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
I	TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VẬN ĐỘNG VIÊN CẤP CAO QUỐC GIA									
1	Chuyên viên về tổng hợp, Phòng Hành chính, tổng hợp									
2	42	Nguyễn Thị Ngân		15/09/1987	Chuyên viên về tổng hợp, Phòng Hành chính, Tổng hợp		15	-	15	
2	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản lý khu B									
1	32	Phạm Thị Hồng		03/09/1993	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản lý khu B	Dân tộc thiểu số	22	5	27	
3	Chuyên viên về Hành chính - văn phòng, Phòng quản lý khu C Tam Đảo									
2	13	Nguyễn Trần Quỳnh	14/07/1983		Chuyên viên về Hành chính - văn phòng, Phòng quản lý khu C		Bỏ thi	-		
II	TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN THỂ THAO QUỐC GIA									
1	Chuyên viên quản trị công sở, Ban quản lý cơ sở Mũi Né									
1	27	Trần Đình Đông Quân	11/04/1997		Chuyên viên quản trị công sở, Ban quản lý cơ sở Mũi Né		29	-	29	
III	TRUNG TÂM PHÒNG CHỐNG DOPING VIỆT NAM									

1Chuyên viên về truyền thông, Phòng Kiểm soát Doping										
1	47	Nguyễn Minh Quân	12/08/2002		Chuyên viên về truyền thông, Phòng kiểm soát Doping		0	-	0	
2Chuyên viên về Pháp chế, Phòng Hành chính, Tổng hợp										
1	01	Nguyễn Ngọc Hiếu	25/10/1996		Chuyên viên về pháp chế, Phòng Hành chính, tổng hợp		52	-	52	
2	02	Bế Thị Mai		02/03/2001	Chuyên viên về pháp chế, Phòng Hành chính, tổng hợp	Dân tộc thiểu số	20	5	25	
3	03	Nguyễn Thị Phúc		28/06/1999	Chuyên viên về pháp chế, Phòng Hành chính, tổng hợp		Bỏ thi	-		
4	04	Tạ Hữu Tuấn	19/09/1998		Chuyên viên về pháp chế, Phòng Hành chính, tổng hợp		Bỏ thi	-		
5	05	Đỗ Văn Tuyền	08/04/1998		Chuyên viên về pháp chế, Phòng Hành chính, tổng hợp		51	-	51	
3Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Hành chính, Tổng hợp										
1	36	Lê Thị Phương Thảo		09/07/1998	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Hành chính, tổng hợp		38	-	38	
2	37	Phùng Thu Thảo		07/08/1993	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Hành chính, tổng hợp	Dân tộc thiểu số	25,5	5	30,5	
IVTRUNG TÂM THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG THỂ DỤC THỂ THAO										
1Chuyên viên về tổng hợp, Phòng Hành chính, tổng hợp										
1	43	Phạm Văn Bảo	03/08/2000		Chuyên viên về tổng hợp, Phòng Hành chính, tổng hợp		16	-	16	
2	44	Hồ Công Hợp	09/06/1998		Chuyên viên về tổng hợp, Phòng Hành chính, tổng hợp		28	-	28	
3	46	Nguyễn Minh Ánh Ngọc		20/02/2003	Chuyên viên về tổng hợp, Phòng Hành chính, tổng hợp		20	-	20	
2Văn thư viên, Phòng Hành chính, Tổng hợp										
1	18	Hoàng Gia Thuận	03/10/1999		Văn thư viên, Phòng Hành chính, Tổng hợp		Bỏ thi	-		
3Chuyên viên về truyền thông, Phòng Hành chính, Tổng hợp										

1	48	Nguyễn Thùy Dương		16/08/2001	Chuyên viên về truyền thông, Phòng Hành chính, tổng hợp		36	-	36	
2	49	Trần Thị Ngọc Kiên		23/12/1985	Chuyên viên về truyền thông, Phòng Hành chính, tổng hợp		30	-	30	
3	50	Đỗ Thúy Quỳnh		01/05/1995	Chuyên viên về truyền thông, Phòng Hành chính, tổng hợp		80	-	80	
4	Phóng viên Hạng III, Phòng Truyền thông và tổ chức sự kiện									
1	52	Trịnh Thị Mai Chi		30/03/2003	Phóng viên hạng III, Phòng Truyền thông và tổ chức sự kiện		33	-	33	
2	53	Đỗ Văn Duy	30/11/1982		Phóng viên hạng III, Phòng Truyền thông và tổ chức sự kiện		28	-	28	
5	Công nghệ thông tin hạng III, Phòng Công nghệ thông tin và Dữ liệu số									
1	25	Hà Thanh Hà	08/03/2002		Công nghệ thông tin hạng III, phòng Công nghệ thông tin và Dữ liệu số		38	-	38	
V	TRUNG TÂM THỂ THAO BA ĐÌNH									
1	Chuyên viên về tổng hợp, Phòng Hành chính, tổng hợp									
1	38	Nguyễn Phương Hiền		31/05/1999	Chuyên viên về tổng hợp, Phòng Hành chính, tổng hợp		10	-	10	
3	Huấn luyện viên (hạng III), Phòng Nghiệp vụ thể dục thể thao									
11	11	Dương Đức Tiến	04/03/1991		Huấn luyện viên (hạng III), Phòng Nghiệp vụ TDTT	Dân tộc thiểu số	50,5	5	55,5	
VI	BỆNH VIỆN THỂ THAO VIỆT NAM									
3	Kế toán viên hạng III, Phòng Kế toán									
1	22	Nguyễn Thị Giang		03/05/1988	Kế toán viên (hạng III), Phòng Kế toán		20	-	20	